

CỤM TRƯỜNG THPT SÓC SƠN - MÊ LINH
ĐIỂM COI KIỂM TRA KHẢO SÁT LỚP 12 THPT
NĂM HỌC 2023-2024
Số 01 : THPT Đa Phúc

BẢNG GHI TÊN DỰ THI

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
1	90002	Nguyễn Phú	An	28/12/2006	12A5	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
2	90017	Nguyễn Ngọc	Anh	03/02/2006	12A5	THPT Đa Phúc	1	1	1	1		
3	90025	Hứa Hồng	Ánh	22/05/2006	12A5	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
4	90034	Đỗ Lan	Chinh	01/07/2006	12A5	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
5	90043	Nguyễn Ngọc	Diệp	07/10/2006	12A5	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
6	90047	Hà Trung	Đức	18/11/2006	12A5	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
7	90048	Hoàng Minh	Đức	24/07/2006	12A5	THPT Đa Phúc	2	2	2	2		
8	90049	Nguyễn Minh	Đức	18/08/2006	12A5	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
9	90057	Nguyễn Hữu	Dũng	30/04/2006	12A5	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
10	90058	Vũ Trung	Dũng	01/12/2006	12A5	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
11	90062	Nguyễn Tùng	Dương	08/08/2006	12A5	THPT Đa Phúc	3	3	3	3		
12	90075	Lê Hương	Giang	07/04/2006	12A5	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
13	90076	Ngô Thu	Giang	14/04/2006	12A5	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
14	90094	Hồ Quang	Hiếu	06/10/2006	12A5	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
15	90095	Nguyễn Trung	Hiếu	29/12/2005	12A5	THPT Đa Phúc	4	4	4	4		
16	90098	Nguyễn Huy	Hiệu	22/07/2006	12A5	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
17	90107	Hồ Tiến	Hùng	04/09/2006	12A5	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
18	90108	Nguyễn Quốc	Hùng	27/01/2006	12A5	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
19	90114	Nguyễn Diễm	Hương	25/01/2006	12A5	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
20	90118	Nguyễn Hữu	Huy	05/05/2006	12A5	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
21	90119	Nguyễn Quang	Huy	06/01/2006	12A5	THPT Đa Phúc	5	5	5	5		
22	90136	Nguyễn Thanh	Lâm	04/12/2006	12A5	THPT Đa Phúc	6	6	6	6		
23	90149	Nguyễn Văn	Long	06/08/2006	12A5	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
24	90166	Vũ Đức	Minh	06/09/2006	12A5	THPT Đa Phúc	7	7	7	7		
25	90173	Nguyễn Bình	My	02/04/2006	12A5	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
26	90174	Nguyễn Hà	My	21/12/2006	12A5	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
27	90178	Dương Duy	Nam	10/01/2006	12A5	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
28	90179	Dương Khánh	Nam	17/01/2006	12A5	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
29	90180	Hoàng Thị Thu	Nga	09/07/2006	12A5	THPT Đa Phúc	8	8	8	8		
30	90194	Nguyễn Vũ	Phong	20/07/2006	12A5	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
31	90198	Ngô Thùy	Phương	31/03/2006	12A5	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
32	90201	Nguyễn Đức Anh	Quân	08/05/2006	12A5	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
33	90202	Nguyễn Văn	Quân	05/08/2006	12A5	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
34	90204	Nguyễn Hồng	Quang	21/01/2006	12A5	THPT Đa Phúc	9	9	9	9		
35	90217	Nguyễn Duy	Tân	03/03/2006	12A5	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		

TT	SBD	Họ đệm	Tên	Ngày tháng năm sinh	Lớp	Trường (Trung tâm)	Số hiệu phòng thi môn					Ký xác nhận
							Văn	Toán	KHT N	NN	KHX H	
36	90228	Quách Phương	Thảo	15/11/2006	12A5	THPT Đa Phúc	10	10	10	10		
37	90261	Nguyễn Anh	Tú	05/11/2006	12A5	THPT Đa Phúc	11	11	11	11		
38	90271	Nguyễn Anh	Tuấn	28/09/2006	12A5	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
39	90274	Nguyễn Dương Việt	Tùng	05/11/2006	12A5	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
40	90279	Phạm Quang	Vũ	25/01/2006	12A5	THPT Đa Phúc	12	12	12	12		
41	90289	Phạm Ngọc	Anh	17/08/2006	12A5	THPT Đa Phúc	13	13		13	13	
42	90397	Lê Hải	Hằng	28/10/2006	12A5	THPT Đa Phúc	17	17		17	17	
43	90403	Nguyễn Thị	Hậu	20/12/2006	12A5	THPT Đa Phúc	17	17		17	18	
44	90578	Nguyễn Phương	Thảo	27/02/2006	12A5	THPT Đa Phúc	25	25		25	25	